

BÁO CÁO

Sơ kết học kỳ I, triển khai nhiệm vụ trọng tâm học kỳ II năm học 2019-2020, cấp trung học cơ sở ngành Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện Công văn số 3892/BGDDĐT-GDTrH ngày 29/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2019-2020, Công văn số 01/BGDDĐT-GDTrH ngày 02/01/2020 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn sơ kết học kỳ I năm học 2019 - 2020, Sở GDĐT Hà Nội báo cáo kết quả việc thực hiện nhiệm vụ học kỳ I, triển khai nhiệm vụ trọng tâm học kỳ II cấp THCS, năm học 2019-2020 như sau:

PHẦN I : ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC KỲ I

I. Phát triển mạng lưới trường, lớp; công tác phổ cập giáo dục THCS; công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

1. Quy mô phát triển

- Tổng số đơn vị: 30 quận, huyện, thị xã với 584 xã, phường, thị trấn.
- Tổng số có: 22.960 giáo viên.
- Tổng số trường THCS/lớp/học sinh (HS): 636 trường, với 12.019 lớp với 475.810 HS. So cùng kì năm ngoái tăng 8 trường với 24.010 HS.

Số HS tăng cục bộ và cơ học, nhiều nhất là quận Hà Đông, Cầu Giấy, Nam Từ Liêm, Thanh Xuân, Hoàng Mai... Có 1184 HS học theo mô hình Trường học mới (THM) thuộc Cầu Giấy, Bắc Từ Liêm và Chương Mỹ.

Số trường học 2 buổi/ngày: 203 trường. Số lớp học 2buổi/ngày: 2897 lớp. Số HS học 2buổi/ngày: 115.817 HS (24,35%).

Các đơn vị có tỉ lệ HS học 2 buổi/ngày cao là Bắc Từ Liêm, Cầu Giấy, Nam Từ Liêm, Sóc Sơn, Thanh Xuân.

Các đơn vị không có HS học 2 buổi/ngày là Chương Mỹ, Đan Phượng, Đông Đa, Hoài Đức, Mê Linh, Mĩ Đức, Phú Xuyên, Phúc Thọ, Quốc Oai, Thạch Thất, Sơn Tây, Thanh Oai, Thanh Trì, Thường Tín, Ứng Hòa.

2. Công tác phổ cập giáo dục THCS.

- Phổ cập giáo dục (PCGD): Sở GDĐT đã tham mưu với UBND Thành phố chỉ đạo chính quyền các cấp biện pháp kiện toàn, xây dựng kế hoạch, kinh phí để thực hiện PCGD; đưa tiêu chí phổ cập đánh giá toàn diện thi đua. Sở hướng dẫn, chỉ đạo tập huấn, tiến hành điều tra, tự kiểm tra đánh giá theo tiêu chuẩn của Bộ. Các đơn vị hỗ trợ kinh phí cho công tác PCGD; kiểm tra và công nhận đạt chuẩn. Đến hết 2019, Hà Nội có 584/584

xã đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 2, trong đó 503/584 xã mức độ 3. 19/30 quận, huyện, thị xã đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 3 (11 huyện có số xã đạt PCGD cấp THCS mức độ 2 là Ba Vì (12/31 xã), Đan Phượng (6/16), Mê Linh (2/18), Mĩ Đức (7/22), Phú Xuyên (11/28), Phúc Thọ (10/23), Quốc Oai (3/21), Thạch Thất (8/23), Thanh Oai (1/21), Thường Tín (2/29), Ứng Hòa (19/29). Toàn Thành phố đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 2.

3. Công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia

- Sở GD&ĐT tiếp tục rà soát quy hoạch mạng lưới trường, xác định ưu tiên đầu tư cho những trường ổn định, sớm đầu tư trang thiết bị hợp lý, chất lượng. Các cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương đã chỉ đạo, tổ chức thực hiện chương trình xây dựng trường chuẩn quốc gia (CQG) gắn với thực hiện các chủ trương, chính sách về giáo dục; đưa chỉ tiêu xây dựng trường CQG vào Nghị quyết của các cấp...

Năm 2019, Sở đã kiểm tra, đánh giá ngoài trình công nhận trường đạt CQG theo tinh thần Thông tư 18/2018 của Bộ GD&ĐT. Đến tháng 12/2019, toàn Thành phố có 490/636 (77,04%) trường CQG. Các đơn vị Gia Lâm, Hoài Đức, Sơn Tây, Hà Đông, Quốc Oai, Long Biên, Thường Tín... có nhiều cố gắng trong công tác này. Một số quận trung tâm như Hoàn Kiếm, Đống Đa, Ba Đình, Hai Bà Trưng cũng có nhiều đầu tư cơ sở vật chất, diện tích sử dụng để tiếp tục nâng cao chất lượng trường CQG.

4. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- 100% các nhà trường sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất, xây dựng phòng học bộ môn, thư viện, nhà đa năng, vườn trường, nhà vệ sinh... Bắc Từ Liêm, Đông Anh, Hà Đông,... thực hiện hiệu quả việc tăng cường thực hiện xã hội hóa giáo dục, vận động, huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng, cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp, an toàn theo qui định; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh thực sự để thu hút học sinh đến trường; tổ chức cho cán bộ, giáo viên và học sinh tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương...

- Thành phố và các địa phương đã thành lập các đoàn kiểm tra việc sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời để từng bước đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới. Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác quản lý thiết bị dạy học; chỉ đạo các trường yêu cầu giáo viên tăng cường sử dụng thiết bị dạy học của nhà trường để đảm bảo việc dạy học có chất lượng.

II. Kết quả chỉ đạo thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất HS

1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

a) Việc rà soát nội dung dạy học trong sách giáo khoa hiện hành

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nhiệm vụ đầu năm học của Bộ GD&ĐT và các văn bản chỉ đạo về các hoạt động của UBND Thành phố, Sở GD&ĐT đã ban hành các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo các phòng GD&ĐT, các trường THCS xây dựng kế hoạch năm học và

triển khai tổ chức thực hiện nội dung công văn 4612/BGDDT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ GDĐT. Sở chỉ đạo 100% các phòng GDĐT quan tâm tổ chức việc rà soát, điều chỉnh tinh giản những nội dung dạy học có kiến thức, kỹ năng vượt quá mức độ cần đạt được quy định trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành; điều chỉnh để tránh trùng lặp nội dung giữa các môn học, hoạt động giáo dục; bổ sung, cập nhật những thông tin mới phù hợp thay cho những thông tin cũ, lạc hậu; không dạy những nội dung, bài tập, câu hỏi, ngoài sách giáo khoa vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông. 100% các trường THCS toàn Thành phố thực hiện chặt chẽ, nghiêm túc, hiệu quả từ giáo viên (GV), tổ nhóm, Giám hiệu có ý kiến và phê duyệt, phòng xác nhận, thực hiện. Chỉ đạo tốt và hiệu quả là các phòng GDĐT Hà Đông, Hoàng Mai, Bắc Từ Liêm, Cầu Giấy, Thanh Trì... Tuy nhiên việc xây dựng các chuyên đề, dạy học chuyên đề còn thực hiện chậm ở các huyện Ứng Hòa, Thường Tín, thị xã Sơn Tây, Thanh Oai...

b) Việc xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học.

Kế hoạch dạy học các bộ môn đã được thiết kế theo sự hướng dẫn, chỉ đạo của ngành và đảm bảo đúng chuẩn kiến thức, kỹ năng, thái độ và định hướng phát triển năng lực HS, đồng thời được điều chỉnh nội dung theo công văn 5842/BGDDT-GDTrH ngày 01/9/2011 của Bộ GDĐT và theo định hướng chương trình GDPT mới. Các đơn vị thực hiện bài bản theo 5 bước: Tìm hiểu chương trình, sách giáo khoa môn học; Xác định các năng lực chung và năng lực đặc thù cần phát triển ở HS; Xác định các hoạt động học tập của HS; Lựa chọn phương pháp dạy học và đánh giá hoạt động học tập của HS; Xây dựng bản kế hoạch dạy học. Cầu Giấy, Hoàng Mai, Bắc Từ Liêm thực hiện bài bản, khoa học và hiệu quả hoạt động này.

Tiếp tục quán triệt tinh thần giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kĩ thuật - toán (STEM) trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ở những môn học liên quan. Trường THCS Lê Lợi, Nguyễn Trãi, Ban Mai (Hà Đông); Minh Khai, Cổ Nhuế (Bắc Từ Liêm), Cầu Giấy, Nghĩa Tân (Cầu Giấy), Ngô Sĩ Liên, Trung Vương, Nguyễn Du (Hoàn Kiếm), Nguyễn Trường Tộ (Đống Đa)... thực hiện có hiệu quả ở một số lớp, được GV, HS ủng hộ, dư luận đồng thuận cao. Sở đã tổ chức 02 hội thảo về dạy học theo định hướng STEM, ra văn bản hướng dẫn cách thức tổ chức, thực hiện dạy học và kiểm tra đánh giá về giáo dục định hướng STEM.

2. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

a) Việc chú trọng rèn luyện cho HS phương pháp tự học, tự nghiên cứu; dạy học tích hợp, lồng ghép

- Chỉ đạo 100% các đơn vị đổi mới phương pháp dạy học (PPDH) nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức kỹ năng (KTKN) của HS theo Công văn số 3535/BGDDT-GDTrH ngày 27/5/2013. Các nhiệm vụ học tập có thể được thực hiện ở trong hoặc ngoài giờ lên lớp (NGLL), ở trong hay ngoài phòng học. Tổ chức cho HS thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn HS học tập ở

nhà, ngoài trường. Các trường THCS của Thạch Thất, Ba Vì, Cầu Giấy, Chương Mỹ, Gia Lâm, Tây Hồ, Thanh Trì, Long Biên ...đã có nhiều tiết học trên thực tế trải nghiệm ở Làng văn hóa các dân tộc, Khu di tích, Viện bảo tàng Dân tộc học, các làng nghề ở địa phương.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới phương pháp triết để hơn, sâu rộng hơn đến từng GV. Sở hướng dẫn 100% cơ sở chỉ đạo và thực hiện hiệu quả việc tổ chức dạy học phân hoá theo năng lực HS; GV chủ động thiết kế bài giảng linh hoạt, khoa học, sắp xếp hợp lý các hoạt động của GV, HS; phối hợp tốt giữa làm việc cá nhân và theo nhóm; chú trọng công tác phụ đạo HS yếu...

- Tăng cường đổi mới PPDH thông qua công tác bồi dưỡng và dự giờ thăm lớp; tổ chức rút kinh nghiệm giảng dạy ở các tổ chuyên môn, hội thảo và hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp. Chú trọng tổ chức cho GV nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, sáng kiến cải tiến; xây dựng đội ngũ GV cốt cán bộ môn. Các đơn vị Thanh Xuân, Tây Hồ, Hoàng Mai, Thanh Trì...tổ chức nhiều cuộc kiểm tra đột xuất, đánh giá đúng thực trạng chất lượng dạy học của cơ sở từ đó đề ra những giải pháp hữu hiệu.

- Tiếp tục việc chỉ đạo các nội dung dạy học lồng ghép, nội dung giáo dục kĩ năng sống, giá trị sống trong các môn học, hoạt động trải nghiệm sáng tạo; tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; giáo dục chủ quyền quốc gia; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, bảo vệ môi trường, giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh. Việc thiết kế các hoạt động trải nghiệm sáng tạo được tổ chức dưới nhiều hình thức, có ý nghĩa giáo dục. 100% các nhà trường tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao.

- Năm học này là năm thứ 2 thực hiện lồng ghép giáo dục quốc phòng, an ninh quy định tại Thông tư số 01/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ GDĐT. Việc tích hợp này trong môn Ngữ văn, Giáo dục công dân, Âm nhạc và Mỹ thuật, Địa lý làm sinh động nội dung học tập mà không gây quá tải được thực hiện ở 100% các trường trên địa bàn Thành phố.

b) Việc tổ chức và quản lý hoạt động dạy học ở các trường áp dụng mô hình THM.

Các đơn vị Cầu Giấy, Bắc Từ Liêm và Chương Mĩ có một số lớp theo mô hình THM thực hiện giải pháp nhằm tăng hiệu quả quản lý dạy học như chủ động xây dựng kế hoạch năm học từ việc nắm vững các văn bản chỉ đạo, chú trọng công tác tập huấn, đẩy mạnh xã hội hóa, phân công GV hợp lý, thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá để điều chỉnh phương pháp phù hợp. Công tác sắp xếp đội ngũ ở các môn Khoa học tự nhiên và Khoa học xã hội tập trung là các GV trẻ, cốt cán đã tham gia tập huấn, năng động, nhiệt tình, có năng lực chuyên môn tốt thể hiện tốt vai trò tổ chức, điều khiển, trợ giúp, cố vấn, trọng tài, trong các hoạt động học tập độc lập của HS.

3. Đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá

a) Việc thực hiện đổi mới đánh giá (KTĐG) kết quả dạy học, giáo dục của HS

- Đổi mới KTĐG chú trọng đánh giá quá trình: đánh giá trên lớp; bằng hồ sơ; bằng nhận xét; tăng cường hình thức đánh giá thông qua sản phẩm dự án; bài thuyết trình. Các hình thức KTĐG đều hướng tới phát triển năng lực; kết hợp kết quả đánh giá trong quá trình và tổng kết. Trường THCS Đoàn Thị Điểm, Nguyễn Siêu, Vinscool, Nguyễn Tất Thành, Lê Quý Đôn, Lomonoxop, Chu Văn An... đã mạnh dạn đổi mới trong cách ra đề. Các cuộc thi KHKT, Sáng tạo thanh thiếu niên... ở Đống Đa, Hoàn Kiếm, Tây Hồ, Cầu Giấy được đánh giá cao qua những sản phẩm, đề tài khoa học...

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề thi, kiểm tra theo ma trận với các cấp độ nhận thức. 100% các trường đã chú trọng dạy học phân hoá theo hướng tiếp cận năng lực HS dựa theo chuẩn KTKN.

Năm học này, Sở tiếp tục chỉ đạo các đơn vị ra đề kiểm tra chung cho HS lớp 9 trên địa bàn ở các môn Ngữ văn, Toán, tiếng Anh. Nhìn chung đây là dịp tập huấn, rèn soát các quy trình của ma trận đề, kỹ năng biên soạn đề, kỹ năng làm thi – kiểm tra. Tây Hồ, Hà Đông, Mỹ Đức đã rất kiên trì và quyết liệt trong việc đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS. Cầu Giấy, Quốc Oai, Long Biên chủ trương xây dựng ngân hàng câu hỏi ở 7 môn học, nhất là khối lớp 9, phục vụ đổi mới phương thức tuyển sinh. Quốc Oai tổ chức cuộc thi thiết kế đề học sinh giỏi, tuyển sinh vào 10 và thi giải toán tích hợp. Việc ra đề khảo sát, thi học kì chung rọc phách, chấm chéo ở một số môn học được làm bài bản ở Mỹ Đức, Cầu Giấy, Tây Hồ, Thanh Trì, Phúc Thọ, Hà Đông, Đông Anh, Hoàng Mai. Nhìn chung, các quận huyện thực hiện tốt quá trình này trong việc ra đề kiểm tra học kì chung, nhất là khối lớp 9 trên địa bàn. Tuy nhiên, đề ra vẫn còn khó, chưa sát hợp với năng lực thực tế của HS như đề Toán của Thanh Xuân đã gây tác động hiệu ứng không tốt đến HS, phụ huynh HS và dư luận xã hội.

- Tăng cường quản lý công tác đổi mới KTĐG, duy trì và giữ vững chất lượng đại trà, quan tâm đến giáo dục mũi nhọn, chỉ đạo coi trọng việc giúp đỡ HS học tập yếu kém. Đầu mạnh hoạt động các “Câu lạc bộ môn học yêu thích” nhằm thu hút HS vào các hoạt động trí dục, phát huy năng khiếu; phát hiện và bồi dưỡng học sinh giỏi. Quận Hoàng Mai, Thanh Xuân, Hà Đông, Thanh Trì...đi đầu trong việc tăng cường GV trợ giúp các nhà trường gặp nhiều khó khăn, nhất là chất lượng HS lớp 9, không để quên bõ sót HS, các nhà trường, nhà giáo nhận đỡ đầu HS...

Kết quả xếp loại hạnh kiểm, học lực (*chi tiết trong phụ lục đính kèm*).

Kết quả: Toàn Thành phố tỉ lệ văn hóa Giỏi là 36%. Có chênh lệch giữa các quận và huyện về tỉ lệ xếp loại văn hóa: tỉ lệ Giỏi cao nhất là Thanh Xuân (64,7%), Cầu Giấy (50,6%), Long Biên (47%), Nam Từ Liêm (46,9%), Đống Đa (45,4%)...; thấp nhất là

Quốc Oai (15,5%), Ứng Hòa (17%), Ba Vì, Thanh Trì và Thanh Oai (19%), Mê Linh (20,7%), Phú Xuyên (20,3%)....Tỉ lệ xếp loại văn hóa giỏi năm nay đều giảm 3-5%.

Tỉ lệ HS xếp loại văn hóa yếu, kém toàn Thành phố là 4,8%. Tỉ lệ này cao nhất là Hoàng Mai (8,3%), Mê Linh (8,2%), Quốc Oai (8,1%), Đông Anh (8,0%), Ứng Hòa (7,3%), Hoài Đức (7,1%), Thanh Trì - Thanh Oai (6,7%), Thạch Thất (6,3%), Sóc Sơn (6,1%) ...

d. Tổ chức các cuộc thi

- Cuộc thi GVDG các bộ môn Vật lí, Sinh học và tiếng Anh, thi Nghiên cứu KHKT cho HS lần thứ 9, thi HSG văn hóa và môn khoa học đã tổ chức thi cấp cơ sở.

- Các cuộc thi quốc tế năm 2019 do Sở GD&ĐT tuyển chọn cử học sinh dự thi, trong đó có HS cấp THCS:

TT	Tên cuộc thi	Tổng số giải	Kết quả			
			HCV	HCB	HCD	KK
1	Kỳ thi Toán Hà Nội mở rộng (HOMC)	23	6	8	9	
2	Kỳ thi Olympic “Phát minh sáng tạo thế giới” quốc tế WICO 2019 tại Hàn Quốc	6	6			
3	Cuộc thi Olympic sáng chế và phát minh thế giới tại Hàn Quốc (WICO) lần thứ 8 năm 2019	15	15			
4	Kỳ thi Olimpic Quốc tế về Thiên văn học & Vật lý thiên văn- Hungary	8	1	3	3	1
5	Kỳ thi Toán quốc tế CFM tại Indonesia	24	1	8	12	3
6	Kỳ thi Olympic Quốc tế Moscow (IOM) lần thứ IV - năm 2019	8	3	3	2	
7	Kỳ thi Toán quốc tế ITMC tại Thái Lan	47	2	15	23	7
8	Kỳ thi Toán quốc tế WMI tại Nhật Bản	24	9	7	8	
9	Kỳ thi Festival Toán học quốc tế Triathlon Apollonia tại thành phố Sozopol, Burgas – Bulgaira	9			3	6
10	Triển lãm sáng chế và phát minh Châu Âu (EUROINVENT) lần thứ	6	4		2	

	11 tại Romania năm 2019					
11	World TIME (World Talent Invitational Mathematics Examinations) HKIMO (Hong Kong International Mathematical Olympiad)	22		9	11	2
12	Cuộc thi Giải thưởng sáng chế trẻ Quốc tế lần thứ 6, năm 2019 tại Indonesia	3	2	1		
13	Cuộc thi Khoa học quốc tế lần thứ nhất 2019 (ISC 2019)	39	4	10	14	11
14	Cuộc thi các phát minh, sáng chế năm 2019	1	1			
15	Kỳ thi IMSO 2019 tại Việt Nam	36	15	14	7	
16	Cuộc thi Khoa học trẻ quốc tế 2019 (IJSO) tại Quatar	6	3	3		
17	Liên hoan Phim Quốc tế Nhật Bản	1	1			
18	Triển lãm phát minh và sáng chế QT tại Đài Loan 2019	4	3	1		
19	Thử thách nhà Toán học tương lai CFM 2019 tại Indonesia	51	10	21	16	4
Cộng		333	86	103	110	34

b) Việc thực hiện đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của HS theo mô hình THM theo Công văn số 4669/BGDDT-GDTrH ngày 10/9/2015 của Bộ GDĐT.

Các nhà trường tổ chức đánh giá hoạt động học tập, sự tiến bộ và kết quả học tập của HS theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục THCS theo từng môn học và hoạt động giáo dục; đánh giá sự hình thành và phát triển một số phẩm chất, năng lực của HS. Hoạt động này được thực hiện đánh giá thường xuyên: GV đánh giá, HS tự đánh giá và tham gia nhận xét, góp ý bạn, nhóm bạn; Cha mẹ học sinh tham gia đánh giá và các hoạt động đánh giá định kì bằng cho điểm ở các môn học và xếp loại (đạt/chưa đạt) với các hoạt động giáo dục.

Kết quả: 1184 HS học tập theo mô hình THM, trong đó Cầu Giấy có 945 HS, Bắc Từ Liêm có 137 HS và Chương Mỹ có 102 HS. Trường THCS Nguyễn Siêu 100% HS các khối lớp thực hiện theo mô hình này trong nhiều năm qua. Toàn Thành phố xếp loại như sau:

- Về năng lực: Mức Tốt đạt 76,6%, mức Đạt có 21%, mức Cần cố gắng có 2,4%.
- Về phẩm chất: 100% mức Tốt.

- Về học tập: Hoàn thành tốt đạt 76,6%, hoàn thành đạt 21%, có nội dung chưa hoàn thành đạt 2,4%.

c) Tổ chức thí điểm đào tạo song bằng

Thí điểm đào tạo song bằng ở 07 trường THCS với 775 HS. Kết quả: 95,6% HS đạt Học lực Khá – Giới, trong đó Giới đạt khoảng 80%. HS có hứng thú học tập và có nền tảng tiếng Anh tốt. Các nhà trường tổ chức được nhiều hoạt động trải nghiệm, thu hút HS tham gia. Sở đã tổ chức sơ kết 3 năm thí điểm và sắp tới sẽ mở rộng mô hình này, tăng số lớp, số trường thí điểm.

4. Chỉ đạo, quản lý hoạt động dạy học, giáo dục

- Việc chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra công tác quản lý hoạt động dạy học, giáo dục; theo dõi, giám sát quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Trong học kỳ I, phòng chuyên môn của Sở và các đoàn thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ năm học nhằm định hướng công tác chỉ đạo, quản lý và dạy học ở nhiều đơn vị qua dự giờ, thăm lớp, tiếp xúc hồ sơ, đánh giá hoạt động dạy học ở các trường THCS. Nhìn chung các đơn vị và các nhà trường thực hiện nghiêm túc, sáng tạo các văn bản chỉ đạo của Bộ và Sở GDĐT phù hợp với tình hình thực tiễn ở địa phương. Việc xây dựng kế hoạch dạy học ở các tổ nhóm chuyên môn ở từng nhà trường đã khoa học, sát hợp với năng lực thực tế. Các chủ đề dạy học đã các nhà trường xây dựng và thực hiện. Trong học kỳ I, toàn Thành phố có 11.319 chủ đề nội môn; 1081 chủ đề liên môn đã được thực hiện. Tiêu biểu nhất là các đơn vị Hoàng Mai, Gia Lâm, Quốc Oai, Phúc Thọ, Hoàn Kiếm, Cầu Giấy... Nhiều phòng GDĐT chỉ đạo tổ chức các hoạt động phong phú, sáng tạo như Hội chợ từ thiện Giáng sinh, Em học sống xanh, Quyền trẻ em, Trường học an toàn, thân thiện và bình đẳng,... Tiêu biểu nhất trong các hoạt động này là các trường THCS của Hà Đông, Cầu Giấy, Hai Bà Trưng, Nam Từ Liêm, Bắc Từ Liêm, Long Biên...

Tuy nhiên, việc tự chủ kế hoạch nhà trường cần phải xây dựng khoa học, hiệu quả theo đặc trưng bộ môn, đảm bảo đúng giảm tải; việc sử dụng đồ dùng dạy học và trang thiết bị thí nghiệm, thực hành cần thực hiện đúng, đủ theo quy định và được theo dõi, kiểm tra đánh giá; việc sinh hoạt chuyên môn tránh hành chính mà cần tập trung vào xây dựng các chủ đề và việc nghiên cứu bài học; cần quan tâm việc tự học và tự bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ và đạo đức nghề nghiệp, quản lý chặt chẽ việc dạy học tăng cường và thực hiện đồng bộ CT-SGK mới môn Tiếng Anh... Lãnh đạo các nhà trường nâng cao ý thức tự bồi dưỡng kiến thức quản trị nhà trường, cải tiến nâng cao chất lượng dạy và học.

- Việc đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học; việc tổ chức chia sẻ kinh nghiệm về quản lý hoạt động dạy học, giáo dục.

Nội dung đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo 2 hướng: nghiên cứu bài học và theo chuyên đề. Đi đầu và quyết liệt trong hoạt động này là Gia Lâm, Quốc Oai, Phúc Thọ, Hà

Đông, Hoàng Mai.... Tuy nhiên, do chưa thật hiểu bản chất của sự đổi mới, một số GV dự giờ chưa chú ý đến HS; khi suy ngẫm về bài học, chưa sẵn sàng học hỏi, hợp tác....

Hoạt động *Ngày chuyên môn* được các đơn vị tích cực triển khai tích cực. Bắc Từ Liêm, Gia Lâm, Ba Đình, Long Biên... thực hiện bài bản, hiệu quả thiết thực với các nhóm chuyên đề chuyên môn, chia các cụm chủ đề. Nhiều đơn vị không có trường tham gia mô hình THM nhưng đã có rất nhiều tiết dạy, chuyên đề theo cấu trúc và cách thức của THM và bước đầu có hiệu quả.

Công tác chia sẻ học hỏi kinh nghiệm giữa các trường, cụm trường trong một đơn vị, giữa các đơn vị trong toàn thành phố đã được quan tâm trên các phương diện chủ yếu như đổi mới phương pháp dạy học và KTĐG, kỹ năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, kinh nghiệm quản lý. Có 36 chuyên đề cấp thành phố, 376 chuyên đề cấp quận, huyện, 3762 chuyên đề cấp trường đã được thực hiện trong học kì I.

III. Công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho HS; biện pháp khắc phục tình trạng dạy thêm, học thêm sai quy định.

1. Về công tác giáo dục đạo đức, lối sống của giáo viên, học sinh; khắc phục tình trạng bạo lực học đường và các hiện tượng tiêu cực khác

Sở GDĐT đã hướng dẫn, chỉ đạo các nhà trường chú trọng đổi mới phương thức giáo dục đạo đức, tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp bằng hình thức sân khấu hóa, giáo dục hướng nghiệp theo tinh thần lồng ghép và tích hợp; chú trọng giáo dục giá trị, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh trong các môn học và các hoạt động giáo dục.

- Năm học 2018 - 2019 là năm thứ 6 triển khai các nội dung liên quan đến việc đổi mới giáo dục theo tinh thần Nghị quyết 29/NQ-BCH, Sở đã chỉ đạo các đơn vị quán triệt để 100% CB, GV và nhân viên nhận thức đúng, nắm vững yêu cầu đổi mới giáo dục và các vấn đề về đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

- Sở chỉ đạo các đơn vị tổ chức tốt hoạt động “*Tuần sinh hoạt tập thể*” đầu năm học mới nhằm giúp HS làm quen với thầy cô giáo, bạn bè, điều kiện học tập và phương pháp dạy học trong nhà trường, tạo nên môi trường học tập thân thiện, tích cực và hiệu quả. Sở đã chỉ đạo các đơn vị đặc biệt quan tâm đổi mới các lớp đầu cấp, tổ chức tốt đợt sinh hoạt đầu năm học với chủ đề “Nói không với hành vi bạo lực”; 100% HS các trường và các tập thể đã ký cam kết thực hiện.

- Ngay tiết học đầu tiên của năm học mới, các trường tổ chức học tập về *Truyền thống văn hóa - lịch sử Thăng Long - Hà Nội*; “*Giáo dục nếp sống thanh lịch – văn minh*” cho HS. Chủ động tham mưu với UBND Thành phố có kế hoạch chỉ đạo các cấp, các ngành xây dựng các kế hoạch liên ngành, triển khai trong toàn ngành, tổ chức các cuộc Hội thảo để phòng ngừa từ xa và ngăn chặn có hiệu quả tình trạng bạo lực học đường và công tác phòng chống ma túy.

- Thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố, Sở tiếp tục biên soạn, thẩm định và giảng dạy thí điểm Tài liệu Giáo dục an toàn giao thông cho HS Hà Nội ở lớp 7, 6, 9 ở 12 trường THCS, 24 lớp với 1072 HS tham gia; tiến hành sơ kết việc giảng dạy thí điểm. Dự

kiến trong học kì II, Sở tiếp tục hoàn thiện, báo cáo Bộ, hoàn thành các qui định để đưa vào giảng dạy đại trà toàn Thành phố.

2. Việc quản lí dạy thêm, học thêm

Công tác dạy thêm, học thêm trên địa bàn Thành phố đã được các cơ sở giáo dục và các tổ chức cá nhân thực hiện nghiêm túc theo các qui định của Bộ GDĐT và UBND Thành phố: Cơ sở vật chất đảm bảo cho việc dạy và học; việc tổ chức do HS và phụ huynh HS tự nguyện, có nhu cầu học tập để bồi dưỡng nâng cao kiến thức; GV có tinh thần trách nhiệm, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng; kinh phí đóng góp được thỏa thuận đảm bảo nguyên tắc thu đủ chi; việc thu chi được thực hiện theo đúng qui định.

Một số giải pháp Sở GDĐT đã thực hiện nhằm khắc phục tình trạng dạy thêm, học thêm sai quy định:

- Tiếp tục việc giảm tải chương trình, giảm tải áp lực thi cử là giải pháp quan trọng nhằm từng bước khắc phục tình trạng dạy thêm, học thêm sai quy định. Sở GDĐT đã và đang tiếp tục chỉ đạo các địa phương, cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực HS theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDDT-GDTrH ngày 3/10/2017 của Bộ, tiếp tục tinh giản nội dung dạy học đảm bảo không vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình; tăng cường hướng dẫn HS tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức; thực hiện nghiêm việc kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực, không nặng về kiểm tra kiến thức; tăng cường giáo dục phẩm chất, thể chất, kiến thức, kỹ năng sống cho HS...

- Tiếp tục chỉ đạo đổi mới hiệu quả việc KTĐG cho HS; tiếp tục đổi mới phương thức thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT nhưng không ảnh hưởng đến quá trình dạy và học của GV, HS. Việc ra đề thi sẽ bám sát chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình THCS, chủ yếu là chương trình các lớp cuối cấp.

- Tiếp tục chỉ đạo việc thực hiện hiệu quả các phương pháp giáo dục tích cực, tăng cường hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm cho HS; KTĐG nhẹ nhàng, không nặng về kiến thức, tập trung đánh giá sự phát triển và năng lực.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, quản lý hành chính, có chế tài mạnh mẽ; công khai các tổ chức, cá nhân tham gia dạy thêm trong và ngoài nhà trường.

IV. Việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018

- Thực hiện Công văn số 344/BGDDT-GDTrH ngày 24/01/2019 của Bộ GDĐT, Sở GDĐT và phòng GDĐT đã tham mưu UBND Thành phố, các quận, huyện, thị xã ban hành kế hoạch thực hiện, thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp Thành phố và cấp quận, huyện. Việc triển khai việc biện soạn, thẩm định tài liệu nội dung giáo dục địa phương theo hướng dẫn tại Công văn 1106/BGDDT-GDTrH ngày 20/3/2019 của Bộ GDĐT thực hiện đúng tiến độ quy định

- Công tác bồi dưỡng và chuẩn bị đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên: Việc triển khai tập huấn nhân rộng các nội dung do Bộ GDĐT tổ chức tập huấn cốt cán đối với GV, cán bộ quản lí về Chương trình tổng thể, Chương trình bộ môn, thực hiện chương trình, xây dựng kế hoạch dạy học, bố trí nhân sự.... chuẩn bị thực hiện Chương trình giáo dục phổ

thông 2018 được tổ chức nghiêm túc, bài bản theo hình thức trực tiếp và trực tuyến tới 100% GV, cán bộ quản lý ở các cơ sở giáo dục THCS trên toàn Thành phố.

Các nội dung tập huấn định kì, thường xuyên nhằm định hướng phát triển năng lực HS; tập huấn qui trình ra đề thi, kiểm tra; bồi dưỡng chương trình chuyên sâu cho cốt cán các phòng GDĐT; bồi dưỡng giáo dục giá trị sống, giáo dục kỹ năng sống cho GV và việc thực hiện đổi mới với các trường THCS... được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả.

Các đợt tập huấn khác do Sở GDĐT tổ chức: Bồi dưỡng về công tác tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trực tuyến; tập huấn về PCGD; tập huấn và tổ chức chuyên đề dạy học THM; tổ chức bồi dưỡng GV môn Toán, Lý, Hóa, Sinh, Anh với GV nước ngoài; tổ chức chuyên đề các môn học, đổi mới KTĐG đáp ứng đổi mới phương thức tuyển sinh THPT.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo, ký kết thỏa thuận, ghi nhớ hợp tác với nước ngoài, Chương trình trao đổi GV Hàn Quốc, Đức, Nhật, New Zealand, Chương trình nhịp cầu Á-Úc tiếp tục tăng cường mở rộng, phát triển quan hệ hợp tác với các tổ chức giáo dục quốc tế, các cơ sở giáo dục nước ngoài, bồi dưỡng năng lực đội ngũ, GV ngoại ngữ qua các chương trình giao lưu, hợp tác quốc tế.

II. Đánh giá chung

1. Kết quả, ưu điểm nổi bật

- Quy mô phát triển, chất lượng giáo dục đại trà và mũi nhọn tương đối ổn định, phát triển, đáp ứng được nhu cầu học tập ngày càng cao. Các tiêu chí đánh giá của Bộ đề ra đều đạt được ở mức độ cao. Triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo của ngành, cụ thể hóa bằng những văn bản hướng dẫn của Hà Nội.

- Tiếp tục thực hiện *Năm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị* với nhiều hoạt động thiết thực, hiệu quả; triển khai Kế hoạch nâng cao chất lượng dạy học, Kế hoạch nâng cao thái độ ứng xử của GV đã tạo ra những chuyển biến rõ nét.

- Hoàn thành việc thẩm định, đưa vào thí điểm tài liệu này ở lớp 7,8,9 THCS trên địa bàn. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết theo quy định để dạy đại trà toàn Thành phố.

- Thực hiện hiệu quả phong trào Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Xây dựng “Nhà trường văn hóa - Nhà giáo mẫu mực - Học sinh thanh lịch”. Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục thông qua kỉ niệm các ngày lễ lớn, các chỉ thị về phòng chống ma tuý, tệ nạn xã hội...

- Tăng cường, đổi mới việc kiểm tra thực hiện nhiệm vụ GDTrH với cơ sở; chỉ đạo sâu sát ở các bộ môn thông qua các đợt tập huấn, các chuyên đề Thành phố. Tiếp tục việc thực hiện hướng dẫn cho điểm và xếp loại, tổ chức thi HS giỏi đúng quy chế; đổi mới căn bản tổ chức Hội thi GVDG. Quản lý chặt chẽ điểm THCS; tổ chức các kỳ thi, tuyển chọn đội tuyển nghiêm túc.

- Tổ chức thành công cuộc thi IMSO quốc tế lần thứ nhất; thi Khoa học kỹ thuật cho HS. Các cuộc thi quốc tế của HS Hà Nội tiếp tục gặt hái những thành công rực rỡ.

Tiếp tục giảng dạy hiệu quả tài liệu Giáo dục nếp sống Thanh lịch – văn minh. Tổ chức tốt hoạt động NGLL.

2. Khó khăn, hạn chế

- Còn tình trạng thừa/thiếu giáo viên cục bộ ở một số quận, huyện. Chất lượng đội ngũ chưa thực sự tốt. Việc đổi mới PPDH, KTDG chưa thực sự lan tỏa mạnh mẽ, hiệu quả ở tất cả các đơn vị cơ sở; việc ứng dụng CNTT của một số đơn vị hiệu quả chưa cao, còn hình thức.

- Công tác PCGD ở một vài đơn vị còn có nhiều sai sót, bất cập; việc cập nhật số liệu trên phần mềm hệ thống chưa đồng bộ, hồ sơ thiếu và sai sót, công tác điều tra còn chậm. Việc huy động các ban ngành đoàn thể trong công tác PCGD ở các quận, huyện, thị xã tham gia chưa thật sâu sát.

- Việc quản lí, sử dụng và kiểm tra sử dụng ĐDDH và trang thiết bị dạy học, phòng chức năng... ở một số đơn vị còn yếu, hình thức; khai thác chưa hiệu quả. Ở một số trường đã công nhận CQG nhưng sử dụng, khai thác cơ sở vật chất chưa nhiều.

- Sự chỉ đạo công tác đổi mới SHCM theo hướng nghiên cứu bài học, dạy học theo chuyên đề ở một vài đơn vị chưa quyết liệt, hiệu quả. Việc thực hiện tự chủ trong xây dựng kế hoạch dạy học ở từng tổ chuyên môn ở nhà trường còn thiếu đồng bộ.

- Việc mở các lớp tập huấn cấp Thành phố được tổ chức nghiêm túc. Tuy nhiên do đội ngũ chuyên viên bộ môn ở các phòng GDĐT còn thiếu, tính ổn định chưa cao, chưa thực sự sắc sảo về chuyên môn và công tác chỉ đạo nên việc triển khai nội dung tập huấn, bồi dưỡng những nội dung mới về chuyên môn, nhất là PPDH, KTDG theo định hướng phát triển năng lực còn chưa đồng bộ, hiệu quả chưa cao.

- Việc kiểm tra thực hiện nhiệm vụ năm học ở cơ sở, cho dù đã có kế hoạch sớm, công khai nhưng thực tế thực hiện vẫn chưa nhiều. Công tác tuyên truyền và huy động các nguồn lực cho giáo dục; công tác công khai, dân chủ và quản lý giáo dục ở một số nhà trường chưa thật tốt nên vẫn còn tình trạng đơn thư, kiến nghị....vượt cấp.

3. Nguyên nhân

- Sự nhận thức về công việc chưa thật sâu sắc của các cơ sở; công tác tuyên truyền, phối hợp còn hời hợt, sự vào cuộc của các cấp quản lý ở cơ sở chưa thật sự quyết liệt nhất là công tác PCGD, *Trường học kết nối*.

- Công tác quản lý, kiểm tra đánh giá của các cấp chưa thường xuyên, liên tục; việc đánh giá vẫn còn nể nang; các báo cáo còn nặng về kề lề, hành chính và khen một chiều nhất là hoạt động đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới sinh hoạt chuyên môn.

- Công tác chỉ đạo điều hành của cơ sở chưa thực sự quyết liệt, hiệu quả; việc sắp xếp công việc chưa thật khoa học. Công tác địa bàn chưa thật sâu sát, hiệu quả.

- Năng lực CNTT, điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị ở một vài nơi chưa đảm bảo; tâm lý ngại đổi mới còn có ở một số GV; nhân sự của một số phòng GDĐT còn thiếu, có sự thay đổi và biến động nên cũng ảnh hưởng đến công tác quản lý, chỉ đạo.

4. Biện pháp

- Tăng cường và đẩy mạnh, đổi mới công tác truyền thông, nhận thức của cán bộ, GV về những đổi mới và yêu cầu của nội dung đổi mới trong giáo dục hiện nay. Đề cao vai trò của nhà giáo Hà Nội trong sự nghiệp đổi mới nói chung và giáo dục nói riêng. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu ở mỗi cơ sở giáo dục.

- Chú trọng công tác tham mưu, tư vấn với các đơn vị để cơ sở tham mưu UBND quận, huyện và thị xã có kế hoạch, kinh phí để tăng cường, cải tạo một số hạng mục đã xuống cấp cho các nhà trường; rà soát và luân chuyển GV giữa các trường của đơn vị để giảm thiểu tối đa việc thừa/thiếu cục bộ và dạy chéo môn.

- Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ năm học, dự giờ, thăm lớp; thực hiện nghiêm túc **Ngày chuyên môn**; quán triệt phương châm sâu sát cơ sở; tư vấn hiệu quả cho cơ sở về đổi mới PPDH, KTĐG theo định hướng phát triển năng lực HS và sử dụng sáng tạo ĐDDH tối thiểu và ĐDDH tự làm.

- Thực hiện học tập trực tuyến qua bộ câu hỏi và đề ôn luyện cho HS toàn thành phố ở 7 môn văn hóa. Rút kinh nghiệm việc tổ chức ra đề chung cho các môn lớp 9. Tiếp tục giao cho phòng GDĐT chỉ đạo kế hoạch ôn tập, xây dựng ma trận đề kiểm tra, các đề kiểm tra rà soát, kiểm tra học kỳ môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh lớp 9.

- Tiếp tục tập huấn, hoàn thiện việc sử dụng sổ điểm điện tử, ứng dụng CNTT. Tăng cường công tác tập huấn, giao tài khoản tới từng nhà trường, GV, HS thực hiện hiệu quả *Trường học kết nối*.

PHẦN II: NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM HỌC KỲ II

1. Xây dựng kế hoạch đón Tết Nguyên đán Canh Tý an toàn, vui vẻ, tiết kiệm, đảm bảo chế độ chính sách cho GV và HS, đặc biệt quan tâm đến công tác an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ, chống đốt pháo....

2. Tiếp tục *Năm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị*; đẩy mạnh nề nếp, kỉ cương; duy trì phong trào Xây dựng nhà trường thân thiện, HS tích cực. Chỉ đạo tổ chức tốt các Lễ kỉ niệm, thực hiện Quy chế dân chủ và các cuộc vận động.

3. Tiếp tục hoàn chỉnh việc biên soạn và chuẩn bị các điều kiện dạy đại trà tài liệu Giáo dục ATGT cho HS. Bổ sung, chỉnh sửa tài liệu Giáo dục Nếp sống Thanh lịch – văn minh cho HS Hà Nội. Hoàn thiện và đưa lên trang học tập trực tuyến bộ câu hỏi và đề kiểm tra cho 7 môn văn hóa cấp THCS cho GV, HS toàn Thành phố.

4. Tiếp tục đẩy mạnh việc kiểm tra chuyên môn, tăng cường dự giờ thăm lớp, đảm bảo duy trì và nâng cao chất lượng dạy học; khắc phục tình trạng thừa thiếu giáo viên cục bộ. Công tác dạy học liên kết, hỗ trợ tiếng Anh và thí điểm song bằng được chỉ đạo chặt chẽ, hiệu quả.

5. Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới sinh hoạt chuyên môn, đổi mới PPDH và KTĐG theo định hướng phát triển năng lực HS, tăng cường vận dụng, thực hành và hoạt động trải nghiệm; tiếp tục chủ động xây dựng kế hoạch dạy học và các chuyên đề chuyên môn; thực hiện hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra; đổi mới công tác thi và kiểm tra.

6. Đổi mới Hội thi GVDG Thành phố; thi HS giỏi thành phố các môn văn hoá, khoa học; thi Toán Hà Nội mở rộng (HOMC). Nâng cao chất lượng dạy học tự chọn, buổi học thứ 2. Quản lý tốt việc dạy thêm, học thêm.

7. Thực hiện nghiêm túc Quy chế Hướng dẫn đánh giá xếp loại HS, Quy định về đánh giá học sinh THCS mô hình THM; làm tốt công tác xét tốt nghiệp THCS, chuẩn bị tốt cho tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2020 - 2021. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, coi trọng giáo dục nhân cách đạo đức, lối sống cho HS.

8. Tập trung bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, thực hiện *Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương về đạo đức, tư học và sáng tạo*. Tiếp tục nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, tin học. Triển khai Đề án dạy ngoại ngữ và các đề án khác; triển khai dạy tăng cường ngoại ngữ, tin học ở trường có điều kiện.

9. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng trường chuẩn Quốc gia; thư viện đạt chuẩn, đầu tư và phát huy hoạt động hiệu quả của công tác thư viện. Quản lý, sử dụng tốt TBDH, khuyến khích tự làm DDDH.

10. Thực hiện xã hội hóa giáo dục, xây dựng mô hình giáo dục chất lượng cao ở một số trường có điều kiện. Tuyệt đối chấp hành các qui định về thu, chi tài chính.

11. Kiểm tra và xét duyệt danh hiệu thi đua. Hướng dẫn hoạt động hè 2020.

Noti nhận:

- Vụ GDTrH - Bộ GDĐT (*để báo cáo*);
- Đ/c Giám đốc Sở;
- Đ/c Phó Giám đốc Lê Ngọc Quang
- Các phòng GDĐT (*để thực hiện*);
- Lưu VT, GDPT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Ngọc Quang